

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 460/KH-UBND

Tây Ninh, ngày 15 tháng 3 năm 2019

CÔNG THƯƠNG TÂY NINH

Số: 14.01
Ngày: 18/3/2019
Triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)
Ký: KH.TH

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

Thực hiện Quyết định 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

a) Tăng cường phổ biến về Hiệp định CPTPP cho các đối tượng có liên quan (nhân dân, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, ngư dân, cơ quan quản lý cấp trung ương và địa phương, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ) thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm, ngư nghiệp, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP, bảo đảm hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

c) Tiếp cận thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước do Bộ, ngành Trung ương cung cấp để thông tin đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP.

b) Rà soát, sửa đổi và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương ban hành theo đúng với lộ trình đã quy định của Hiệp định CPTPP.

c) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Tổ chức triển khai, cụ thể hóa các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân do Bộ, ngành Trung ương xây dựng cũng như triển khai những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ biến động thị trường quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh nhà tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

b) Đẩy mạnh công tác dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

c) Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.

d) Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

e) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp địa phương, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

g) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính...

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

a) Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức công đoàn để có biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Liên đoàn Lao động tỉnh và các tổ chức công đoàn.

b) Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công; đồng thời, tạo điều kiện để tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị, đồng thời giữ vững ổn định chính trị - xã hội địa phương.

c) Kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan nhà nước có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Căn cứ các văn bản quy định của Trung ương để xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

b) Đánh giá những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.

c) Thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia. Chủ trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

d) Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch triển khai thực hiện này và căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chủ động tổ chức triển khai thực hiện hoặc tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ hàng năm (trước ngày 20/11 hàng năm) gửi báo cáo cho Sở Công Thương để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Công Thương về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, đảm bảo kế hoạch được thực hiện đồng bộ và hiệu quả.

3. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có). Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan xây dựng và bố trí nguồn ngân sách để thực hiện Kế hoạch này.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này nếu cần phải sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố chủ động báo cáo, đề xuất UBND tỉnh (qua Sở Công Thương), để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TTTU;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các Hiệp hội DN;
- Công TTĐT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

60



Dương Văn Thắng

PHỤ LỤC

MỘT SỐ CÔNG VIỆC CU THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 121/QĐ-TTG CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Kế hoạch số 45 / KH-UBND ngày 15 / 3 /2019 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước đối tác CPTPP				
1.1	Tổ chức phổ biến về Hiệp định CPTPP tới các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh, cộng đồng doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan và Hiệp hội doanh nghiệp	Khóa đào tạo	Năm 2019
1.2	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định CPTPP	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các đài phát thanh huyện, thành phố	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các chương trình phát thanh và truyền hình	Năm 2020
1.3	Tuyên truyền các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định CPTPP và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia CPTPP	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các bài viết, ấn phẩm	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.4	Tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, dịch vụ, hải quan, sở hữu trí tuệ, phòng vệ thương mại, lao động... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.5	Tập huấn cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ về các quy định và cam kết của Hiệp định CPTPP theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo	Trong quá trình thực thi Hiệp định

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật.	Sở Tư pháp	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Tờ trình của UBND tỉnh	Năm 2019
3	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành có liên quan	Các lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp.				
4	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành có liên quan	Báo cáo trình UBND	Thường xuyên
	Triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo đúng quy định, và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép				